

## NGÀNH CHĂN NUÔI HÀ NỘI: GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN NĂM 2045



Là Thủ đô song Hà Nội có tổng đàn gia súc, gia cầm lớn đứng tốp đầu cả nước do có nhiều điều kiện thuận lợi về diện tích đất sản xuất nông nghiệp, đặc biệt còn nhiều vùng đồi gò, vùng bãi thuận lợi cho phát triển các loại thức ăn cho đại gia súc. Hơn nữa việc tiêu thụ sản phẩm tại Hà Nội rất thuận do dân số lớn với trên 10 triệu dân, nhiều khu đô thị có mật độ dân số đông, nhu cầu tiêu thụ lớn.

Tuy nhiên hiện trạng ngành chăn nuôi trên địa bàn thành phố đang đứng trước những khó khăn, thách thức lớn đó là tốc độ đô thị hóa quá nhanh làm diện tích đất nông nghiệp trong đó có quỹ đất dành cho chăn nuôi bị thu hẹp. Đặc biệt một số huyện có tổng đàn chăn nuôi lớn, nhiều trang trại, nhiều cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi (như Đông Anh, Gia Lâm, Đan Phượng, Hoài Đức...) việc di dời các cơ sở chăn nuôi, giết mổ từ nay đến năm 2030 hết sức khó khăn, phức tạp. Việc triển khai quy định đối với các vùng không được phép chăn nuôi, khu vực nội thành nội thị mặc dù thành phố đã có chỉ đạo song tiến độ còn chậm, nhất là đối với các quận còn nhiều vùng đất bãi, vùng ven sông (Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Hoàng Mai, Hà Đông...). Việc quy hoạch chăn nuôi tại các địa phương chưa được đồng bộ, còn khá nhiều bất cập trong tổ chức triển khai thực hiện nhất là các huyện đã có lộ trình lên quận, quỹ đất dành cho chăn nuôi đã bị thu hẹp.

Chăn nuôi lớn song phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, chăn nuôi tận dụng còn cao (gần 60 %) dẫn đến hệ lụy số lượng cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, thủ công khá lớn. Hiện có 730 cơ sở, điểm giết mổ

trong đó có 83 cơ sở giết mổ trâu bò, 203 cơ sở giết mổ lợn, 438 cơ sở giết mổ gia cầm song chủ yếu là cơ sở giết mổ bán công nghiệp, thủ công nên việc quản lý vận chuyển, nhất là hoạt động giết mổ nhỏ lẻ tỷ lệ còn cao, việc kiểm soát đầu ra còn nhiều hạn chế.

Hạ tầng thương mại chưa phát triển đồng bộ, nhất là tại các huyện ngoại thành, cơ sở hạ tầng của nhiều chợ đã xuống cấp nên khó khăn cho công tác phục vụ tiêu dùng thực phẩm của người dân. Bên cạnh đó, người dân, người tiêu dùng chưa có thói quen tiêu dùng đối với thịt mát, thịt cấp đông, ảnh hưởng nhiều đến việc tiêu thụ các sản phẩm này, kéo theo tâm lý e ngại đầu tư vào lĩnh vực giết mổ công nghiệp đảm bảo an toàn thực phẩm của nhiều tổ chức, cá nhân. Công tác kiểm tra, giám sát chất lượng giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, môi trường chăn nuôi chưa được quan tâm chỉ đạo quyết liệt. Trên địa bàn thành phố chưa có nhiều vùng chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao và chăn nuôi đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn VietGap, hữu cơ, chăn nuôi an toàn sinh học. Đây thật sự là những khó khăn, thách thức đối với ngành chăn nuôi Thủ đô thời gian tới.

### **Từ thực trạng trên, thành phố đã có chiến lược và các giải pháp phát triển chăn nuôi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể:**

Về mục đích, trước hết thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045 phù hợp với điều kiện thực tiễn tại thành phố Hà Nội. Khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương để phát triển sản xuất chăn nuôi toàn diện, hiệu quả, bền vững và tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, phát triển kinh tế khu vực nông thôn, đồng thời bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an toàn dịch bệnh gia súc, gia cầm và an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng Thủ đô.

Về mục tiêu phát triển chăn nuôi đến năm 2030, tầm nhìn 2045 đạt mục tiêu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển bền vững và nâng cao sức cạnh tranh của ngành chăn nuôi, đồng

thời khuyến khích chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi truyền thống theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao, an toàn. Đẩy mạnh việc xây dựng và hình thành các vùng chăn nuôi tập trung đáp ứng các tiêu chí chăn nuôi công nghiệp hiện đại, chăn nuôi liên kết, chăn nuôi tuần hoàn, chăn nuôi gắn liền với hoạt động giết mổ, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, an toàn sinh học gắn với du lịch sinh thái, kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ môi trường sinh thái. Xây dựng lộ trình dừng, chấm dứt chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố. Thúc đẩy hoạt động kết nối, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn thành phố và các tỉnh trên cả nước. Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm chăn nuôi đặc biệt là các sản phẩm đặc thù vùng miền có giá trị dinh dưỡng cao, an toàn thực phẩm được người tiêu dùng ưa chuộng. Xây dựng lộ trình dịch chuyển chăn nuôi gia súc lớn sang các tỉnh lân cận; tăng cường hợp tác, thúc đẩy hoạt động kết nối sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn thành phố và các tỉnh trên cả nước. Thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến, chế biến sâu đáp ứng nhu cầu thị trường, tiến tới xuất khẩu, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

**Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:** Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, phấn đấu giá trị sản phẩm chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao chiếm 70% giá trị sản xuất chăn nuôi toàn thành phố, tốc độ, giá trị sản xuất chăn nuôi tăng trung bình từ 4,5 - 5,5%/năm. Phấn đấu đến năm 2025, chấm dứt hoàn toàn hoạt động chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi theo Nghị quyết số 02//2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách di dời hỗ trợ cơ sở chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội; giảm dưới 40% tỷ lệ chăn nuôi trong khu dân cư, dịch chuyển chăn nuôi gia súc lớn phát triển theo hướng trang trại xa khu dân cư đảm bảo an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường, nâng cao tỷ trọng sản phẩm chăn nuôi sản xuất trong trang trại.

**Tầm nhìn đến năm 2045:** Phát triển chăn nuôi trở thành ngành kinh tế kỹ thuật hiện đại và được công nghiệp hóa ở hầu hết các khâu từ sản xuất, giết mổ, chế biến, bảo quản đến tiêu thụ sản phẩm. Phấn đấu có 80% sản phẩm chăn nuôi được sản xuất theo các chuỗi khép kín, chuỗi liên

kết. Về cơ bản các vùng chăn nuôi tập trung hoạt động chăn nuôi với phương thức chăn nuôi công nghiệp hiện đại, chuyên môn hóa cao. Ứng dụng rộng rãi công nghệ số hóa trong công tác quản lý hoạt động chăn nuôi.

#### **Các giải pháp trọng tâm thực hiện:**

##### **Thứ nhất, thúc đẩy nhanh hình thành các vùng chăn nuôi tập trung đã được quy hoạch:**

Căn cứ vào đặc điểm sinh thái của vùng, thế mạnh trong phát triển chăn nuôi để xác định phát triển chăn nuôi theo hướng chủ lực với định hướng ưu tiên sản xuất con giống có năng suất chất lượng cao, gìn giữ vào bảo tồn các giống địa phương có giá trị. Từng bước giảm số hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, chăn nuôi trong khu dân cư, chấm dứt chăn nuôi gia súc, gia cầm tại các khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội (theo Nghị quyết 02/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố). Tăng cường hợp tác, liên kết, xây dựng, thực hiện lộ trình dịch chuyển dần chăn nuôi gia súc lớn sang các tỉnh lân cận.

##### **Thứ hai, nâng cao chất lượng con giống:**

Đối với đàn bò tiếp tục tăng tỷ lệ đàn bò Zebu hóa, trong đó tập trung chủ yếu giống bò thịt chất lượng cao, như BBB, Wagyu, Charolais, Inra 95...; cải tạo đàn bò cái nền bằng tinh bò Brahman, Senepol; tiếp tục sử dụng tinh phân ly giới tính đực BBB để nâng cao năng suất; đảm bảo tỷ lệ thụ tinh nhân tạo cho đàn bò đạt khoảng 90%. Đối với đàn lợn, tiếp tục phát triển chăn nuôi lợn theo hướng sản xuất con giống, chú trọng phát triển đàn nái ngoại và nái thuần. Khuyến khích sử dụng nguồn giống tại địa phương hoặc con giống của các cơ sở cung ứng có uy tín, chất lượng để chăn nuôi đảm bảo sản lượng. Tập trung sản xuất giống lợn bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo, tăng số lượng tinh lợn của các cơ sở sản xuất tinh lên 400 - 500 nghìn liều/năm; tăng tỷ lệ thụ tinh nhân tạo trên đàn lợn toàn thành phố và giảm số lợn đực giống trong dân. Đối với gia cầm, tiếp tục hỗ trợ lưu giữ, bảo tồn và phát triển các giống gà Mía Sơn Tây; Hỗ trợ lưu giữ, phát triển giống vịt cỏ Vân Đình và các giống vịt đẻ trứng, vịt Bơ thương phẩm chăn nuôi công nghệ cao.

**Thứ ba, giải pháp về kỹ thuật:** Tiếp tục hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi sản xuất giống, các doanh nghiệp chăn nuôi lợn trên địa bàn thành phố thực hiện chăn nuôi theo quy chuẩn quốc gia. Khuyến khích chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao:

Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý quy trình chăm sóc nuôi dưỡng, quản lý và xử lý chất thải trong chăn nuôi, xây dựng hệ thống chuồng kín, xây dựng quy trình xử lý chất thải, nước thải khép kín tại trang trại chăn nuôi; Sử dụng công nghệ cao trong chăn nuôi như: chuồng trại có hệ thống cảnh báo và điều tiết nhiệt độ, độ ẩm trong chuồng nuôi phù hợp với đặc tính của từng loại gia súc, dọn phân tự động và xử lý chất thải, quản lý đàn bằng phần mềm công nghệ thông tin trong chăn nuôi. Hướng dẫn, khuyến khích các cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, sử dụng các sản phẩm sinh học trong chăn nuôi tạo hàng rào bảo vệ vật nuôi, hạn chế lây lan dịch bệnh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

#### **Thứ tư, giải pháp về phòng, chống dịch bệnh, kiểm soát giết mổ:**

Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm hàng năm; các văn bản tăng cường, đôn đốc, kiểm tra; giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, phát hiện sớm, báo cáo, khoanh vùng và xử lý kịp thời khi có ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra; công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra VSTY, ATTP trên địa bàn thành phố; xây dựng kế hoạch tiêm phòng, vệ sinh, khử trùng tiêu độc, lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng, giám sát lưu hành vi rút; triển khai, hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố. Đặc biệt là hoàn thành việc triển khai xây dựng vùng an toàn bệnh Đại động vật trên địa bàn các quận nội thành. Phối hợp các đơn vị, ban, ngành có liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định, chế độ chính sách; kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác phòng, chống dịch bệnh; kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, ATTP, duy trì hoạt động các chốt kiểm dịch liên ngành.

**Thứ năm, giải pháp tăng cường năng lực quản lý ngành chăn nuôi, thú y:** Kiện toàn, củng cố hệ thống thú y các cấp theo đúng quy định của Luật Thú y, Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030, đảm bảo cho hệ thống thú y các cấp hoạt động thông suốt, có hiệu quả và chủ động tham mưu chính quyền cơ sở tổ chức giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh gia súc, gia cầm không để lây lan. Tiếp tục đào tạo nâng cao năng

lực quản lý Nhà nước cho cán bộ ngành chăn nuôi, thú y các cấp, nhất là hệ thống thú y cơ sở. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong chăn nuôi, thú y.

#### **Thứ sáu, giải pháp về cơ chế, chính sách:**

Đây là giải pháp quan trọng mang tính tổng thể để các địa phương chủ động triển khai: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đã có cho các đối tượng liên quan theo quy định như Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Rà soát, đề xuất bổ sung chính sách đặc thù đối với phát triển chăn nuôi, nhằm thúc đẩy phát triển ổn định, bền vững phù hợp với từng giai đoạn.

Về nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành; ưu tiên đầu tư cho phòng chống dịch bệnh, khoa học công nghệ, nâng cao năng lực quản lý ngành và đào tạo nguồn nhân lực. Nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án khác. Nguồn vốn vay ưu đãi, vốn ODA, nguồn vốn huy động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; Các đơn vị được giao sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước ưu tiên cho phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực; nâng cao năng lực quản lý ngành chăn nuôi, thú y; kiểm soát dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo tồn và phát triển nguồn gen vật nuôi bản địa, quý, hiếm. Khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đầu tư vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh lĩnh vực chăn nuôi, thú y, chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi theo quy định của pháp luật.

Chắc chắn với các giải pháp trên, ngành Chăn nuôi Hà Nội sẽ có bước chuyển biến tích cực, đáp ứng mục tiêu phát triển chăn nuôi đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế của Thủ đô./

**Nguyễn Ngọc Sơn - Hội Chăn nuôi Việt Nam**

# ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN NGÀNH NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI LẦN THỨ VI, NHIỆM KỲ 2023 - 2028



Vừa qua, Công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tổ chức Đại hội lần thứ VI, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Đại Hội đã thảo luận, thông qua các Báo cáo của Ban Chấp hành Công đoàn ngành khóa VI; quyết định các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới của Công đoàn ngành; tham gia đóng góp Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XVII Công đoàn thành phố Hà Nội; đóng góp dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam; tổng hợp các ý kiến, đề xuất, kiến nghị với cấp ủy và Công đoàn các cấp...

Đại hội cũng tiến hành bầu Ban Chấp hành Công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội lần thứ VI, nhiệm kỳ 2023 - 2028; bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội XVII Công đoàn Thành phố; bầu đại biểu đi dự Đại hội Công đoàn Nông nghiệp & PTNT Việt Nam lần thứ VI, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Nhiệm kỳ khóa V (2018 - 2023), Công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tích cực đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn, qua đó, đã chú trọng, tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cũng như chăm lo lợi ích thiết thực của đoàn viên, người lao động; Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các phong trào thi đua yêu nước, văn hóa, thể dục thể thao, các hoạt động xã hội,... được triển khai hiệu quả, sâu rộng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội của đơn vị, ngành và thành phố./.

**Lưu Phương**

## CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM OCOP THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2022



Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị công bố Quyết định, trao giấy chứng nhận sản phẩm OCOP Thành phố năm 2022.

Tại hội nghị, đồng chí Nguyễn Văn Chí, Phó Chánh Văn phòng thường trực Văn phòng Điều

phối Nông thôn mới Hà Nội cho biết, đến nay thành phố Hà Nội là địa phương đi đầu cả nước về triển khai Chương trình OCOP, thành phố đã công nhận được 2.167/9.852 sản phẩm, chiếm 22% của cả nước. Trong đó có 06 sản phẩm được Trung ương công nhận 5 sao, 12 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.369 sản phẩm 4 sao, 780 sản phẩm 3 sao. Riêng năm 2022, thành phố công nhận 518 sản phẩm (01 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 271 sản phẩm 4 sao, 246 sản phẩm 3 sao), vượt chỉ tiêu kế hoạch 118 sản phẩm (mỗi năm có 400 sản phẩm được công nhận).

Để đạt được kết quả trong năm 2022, Hội đồng OCOP thành phố đã tổ chức 13 hội nghị đánh giá, phân hạng vòng 1 được 518 sản phẩm (từ ngày 20/9 đến ngày 21/12/2022). Trong đó có 491 sản phẩm mới, 27 sản phẩm đánh giá lại do

hết thời hạn 36 tháng theo quy định; chia theo ngành sản phẩm gồm có: thực phẩm tươi sống 76 sản phẩm; thực phẩm chế biến 225 sản phẩm; đồ uống 12 sản phẩm; thảo dược 22 sản phẩm; thủ công mỹ nghệ 168 sản phẩm; ngành vải may mặc 13 sản phẩm; Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch 02 sản phẩm.

Trên cơ sở đánh giá của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố về kết quả đánh giá vòng 1, Hội đồng OCOP thành phố tiến hành họp vòng 2, các thành viên Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm thành phố đã thảo luận và thống nhất cao, đã trình và được UBND Thành phố ban hành Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 7/4/2023 phê duyệt kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố Hà Nội năm 2022, với 518 sản phẩm từ ba sao trở lên của 191 chủ thể, trong đó: Có 01 sản phẩm đạt tiềm năng 5 sao; có 271 sản phẩm đạt hạng 4 sao; có 246 sản phẩm đạt hạng 3 sao.

Sau khi chứng nhận sản phẩm OCOP, thành phố luôn quan tâm, tổ chức các sự kiện, hội chợ, hội thảo kết nối giao thương, trưng bày sản phẩm nhằm quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP giúp cho các chủ thể giới thiệu sản phẩm OCOP đến người tiêu dùng, qua đó sản phẩm OCOP đã được người tiêu dùng nhận diện và tiêu thụ sản phẩm. Đến nay, thành phố đã khai trương đi vào hoạt động được 85 điểm giới thiệu, quảng bá sản phẩm OCOP.

Bên cạnh đó, các chủ thể OCOP sau khi được công nhận đã không ngừng nâng cao về chất lượng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nghiên cứu thiết kế mẫu mã bao bì, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm. Nhiều sản phẩm đã xuất khẩu ra thị trường các nước trên Thế giới (Úc, Châu Âu, Nhật Bản), điển hình như:

Sản phẩm của Công ty cổ phần thực phẩm Minh Dương; Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản, thực phẩm Việt Nam; Công ty Cổ phần Dược thảo Thiên Phúc...

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Tạ Văn Tường, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT cho biết, để đạt được mục tiêu của thành phố, phấn đấu giai đoạn 2021 - 2025 có thêm 2.000 sản phẩm OCOP được công nhận, các cấp, ngành từ thành phố đến cơ sở và chủ thể OCOP cần tập trung công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về Chương trình OCOP. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại; ưu tiên và xây dựng mạng lưới kết nối sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường cho các sản phẩm phát triển bền vững... Triển khai một số mô hình về bảo tồn và phát huy vai trò của các làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển sản phẩm OCOP, dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch; phát triển các vùng nguyên liệu, xây dựng mô hình chế biến sâu, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn nhằm nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương gắn với Chương trình OCOP thành phố. Tập trung xây dựng nhãn hiệu, thiết kế mẫu mã sản phẩm, bao bì đóng gói sản phẩm, in tem OCOP; ưu tiên lựa chọn, sử dụng các nguyên liệu, sản phẩm tái chế thân thiện với môi trường.

Bên cạnh đó, các chủ thể có sản phẩm được chứng nhận OCOP tiếp tục phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả theo chuỗi, đầu tư nâng cấp mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng nhằm gia tăng giá trị sản phẩm, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động./.

**Nguyễn Thúy**

## **TỔNG KIỂM TRA VẬN HÀNH CỤM CÔNG TRÌNH ĐẦU MỐI PHÂN LỮ SÔNG ĐÁY NĂM 2023**

Thực hiện Quy trình vận hành cụm công trình đầu mối phân lữ sông Đáy ban hành kèm theo Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của UBND thành phố Hà Nội, vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tổ chức vận hành tổng kiểm tra nhằm đánh giá khả năng làm việc của cụm công

trình đầu mối phân lữ sông Đáy năm 2023.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội chủ trì thành lập đoàn kiểm tra đánh giá quá trình quản lý tu sửa, bảo dưỡng và vận hành 2 công trình Đập Đáy, cống Vân Cốc do Ban quản lý và duy tu các công trình nông nghiệp, nông thôn thực hiện theo



Lệnh của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội. Thời gian tổng kiểm tra thực hiện trong ngày 3 ngày, thực

hành nâng, hạ 26 cửa công trình Vân Cốc và 6 cửa công trình Đập Đáy. Sau khi hoàn thành kiểm tra vận hành, Đoàn kiểm tra sẽ đánh giá khả năng làm việc của công trình, độ tin cậy của các thiết bị điện, cơ khí và công trình thủy công trong điều kiện khô không có nước lũ.

Ngay khi kết thúc mùa lũ năm 2022, Ban quản lý và duy tu các công trình nông nghiệp, nông thôn Hà Nội đã triển khai thực hiện công tác bảo dưỡng, tu sửa về cơ khí, điện, thủy công, thủy văn và vận hành hệ thống máy móc, thiết bị tại 4 công trình (Đập Đáy, cống Vân Cốc, cống Cẩm Đình, cống Hiệp Thuận) nhằm đảm bảo cho cụm công trình sẵn sàng làm nhiệm vụ chuyển lũ năm 2023./.

**Lưu Phương**

## NÂNG CAO KỸ NĂNG KHẢO SÁT THỊ TRƯỜNG



Nằm trong chương trình Dự án “Tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam”, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã phối hợp tổ chức cho thành viên các hợp tác xã (HTX) mục tiêu tham gia khảo sát thị trường và chia sẻ kinh nghiệm khảo sát thị trường trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Tham gia khảo sát, chia sẻ kinh nghiệm khảo sát thị trường có các thành viên tiêu biểu của các HTX mục tiêu là: HTX Rau quả sạch Chúc Sơn (huyện Chương Mỹ), HTX nông nghiệp Hương Ngải (huyện Thạch Thất), HTX nông nghiệp Tiên Lệ (huyện Hoài Đức). Đoàn đã thực hành khảo sát tại các địa điểm gồm: Khu vực bày bán các mặt hàng nông sản tại siêu thị Aeon Long Biên, siêu thị Winmat Trung Hòa (số 34 Hoàng Đạo Thúy); thăm quan, làm việc với Ban giám đốc Công ty

Hương Việt Sinh, (huyện Gia Lâm), Công ty thực phẩm sạch Big Green (quận Thanh Xuân) và cửa hàng rau sạch của HTX Hòa Bình, (quận Hà Đông). Tại các nơi đoàn đến, các thành viên đã được thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm về marketing khảo sát thị trường để xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với khả năng của HTX và nhu cầu của người mua, qua đó giúp các thành viên hợp tác xã được giao lưu, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm phương pháp marketing, từ đó lập kế hoạch tiếp cận - khảo sát thị trường, xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp, nâng cao giá trị sản phẩm.

Được biết, dự án “Tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam” được triển khai trong vòng 4 năm (2022 - 2026). Các địa phương thực hiện bao gồm Thành phố Hà Nội và các tỉnh Bắc Ninh, Hà Nam, Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định và Sơn La. Các nhóm đối tượng chính của Dự án là các hợp tác xã nông nghiệp. Bên cạnh đó, dự án cũng hỗ trợ nâng cao năng lực của cán bộ khuyến nông cả ở trung ương và địa phương, đặc biệt tập trung vào việc nâng cao kỹ năng của họ trong việc hỗ trợ hướng dẫn về GAP cơ bản, VietGap, thị trường và xây dựng lịch mùa vụ nhằm thúc đẩy cây trồng an toàn ở vùng mục tiêu./.

**Nguyễn Văn**

## KINH NGHIỆM NUÔI GÀ ĐỂ NHIỀU TRỨNG

Theo các chuyên gia, để nuôi gà đẻ trứng đạt năng suất trứng cao, chất lượng tốt, người chăn nuôi cần quan tâm một số yếu tố cơ bản sau đây:

### Con giống

Gà giống 1 ngày tuổi: Để đảm bảo sức khỏe tốt nhất, gà con giai đoạn này phải đạt các tiêu chuẩn về mặt hình thể như: lông bông, bụng thon nhẹ, rốn kín, mắt sáng nhanh nhẹn, chân cứng cáp không dị tật, mỏ khép kín. Đặc biệt về màu lông và trọng lượng, gà con phải đáp ứng đúng tiêu chuẩn tùy theo giống.

Yêu cầu đối với gà hậu bị: Tiêu chuẩn chọn gà hậu bị đó là những con gà nhanh nhẹn, chân bóng và cứng cáp. Ngoài ra có thể căn cứ vào giống để quan sát màu lông cũng như trọng lượng cơ thể gà xem đã đạt đúng chuẩn hay chưa.

Khi mua giống gà sinh sản nên mua tăng thêm 50% số con để trong thời gian nuôi hậu bị loại bỏ những con không đạt tiêu chuẩn. Nên loại bỏ những gà mái hậu bị 2 lần lúc 3 và 5 tháng tuổi, loại bỏ những con gà đầu to, bụng xệ quá béo, chân to, mắt lệch, đi lại nặng nề chậm chạp.

### Chuồng trại

Khi được 9 tuần tuổi, lúc này gà đã có khả năng thích nghi với môi trường nhiệt độ và ánh sáng tự nhiên. Chuồng trại cần đảm bảo độ thông thoáng, luôn khô ráo sạch sẽ để loại bỏ mầm mống gây ra các bệnh thường gặp ở gà.

Trước khi cho lứa gà hậu bị vào, nên chuẩn bị sẵn lớp đệm sinh học bằng trấu hoặc mùn cưa có trộn chế phẩm sinh học. Đây hiện là hình thức phòng tránh vi sinh vật, nấm mốc gây bệnh và khử mùi hôi chuồng gà hiệu quả, được nhiều người nuôi áp dụng nhất hiện nay. Người nuôi cũng lưu ý về diện tích của chuồng phụ thuộc vào số lượng đàn gà. Nếu chuồng có lót lớp đệm sinh học như trên thì tốt nhất chỉ nên nuôi 7 - 10 con/m<sup>2</sup>.

### Chăm sóc

Gà cần một chế độ ăn uống đầy đủ và cân bằng để duy trì cơ thể và sản xuất trứng mỗi ngày. Mỗi quả trứng có chứa một lượng protein và năng lượng nhất định để hình thành, ngoài ra gà còn cần năng lượng để duy trì các hoạt động bình thường khác, vậy nên cần cung cấp một lượng dinh dưỡng đầy đủ cho gà để tăng khả năng sản xuất. Cung cấp quá ít năng lượng và sự mất cân đối các axit amin cũng là một nguyên nhân dẫn tới giảm sản lượng trứng. Do đó, ngay khi chuyển gà lên chuồng đẻ cần phải áp dụng ngay chế độ ăn riêng biệt cho

gà đẻ, nên thay đổi thức ăn mới, thơm ngon hơn, chứa hàm lượng dinh dưỡng cao hơn để kích thích vị giác của gà, do vận chuyển gà bị stress nên giai đoạn đầu gà sẽ ăn rất ít.

Tuân thủ nguyên tắc cho uống nước trước khi ăn như giai đoạn đầu, tuy nhiên cần quản lý chặt chẽ chế độ uống nước của gà giai đoạn hậu bị. Tùy theo lượng thức ăn mà sẽ cho gà uống nước để tránh hiện tượng gà no nước sẽ hấp thu kém chất dinh dưỡng từ thức ăn. Người nuôi nên duy trì tỷ lệ 2 nước: 1 thức ăn là tốt nhất. Bên cạnh đó, cho uống Vitamin ADE thường xuyên và trộn thêm vỏ sò, bột xương xay nhỏ vào cám cho gà ăn giúp cho gà đẻ khỏe, trứng to, vỏ dày và sáng.

Đặc biệt trong giai đoạn này, lượng thức ăn không được giảm mà chỉ giữ hoặc tăng dần lên dựa theo kết quả cân gà định kỳ. Các máng đựng thức ăn phải được đặt cách xa sao cho các con gà không bị đan xen nhau khi ăn. Người nuôi nên cho gà ăn 2 lần/ngày vào lúc sáng và tối, giữa ngày thì để máng ăn rỗng. Áp dụng biện pháp cho ăn theo cách này sẽ đảm bảo gà không bị đói vào ban đêm và kích thích thèm ăn vào ban ngày.

### Chuẩn bị ổ đẻ

Đây chính là nơi để gà mái đẻ trứng hàng ngày. Muốn gà đẻ nhiều trứng thì phải chuẩn bị ổ đẻ cho đủ để gà không phải tranh nhau, rất dễ làm vỡ và mất trứng do gà đẻ ra nền hoặc đẻ linh tinh. Phân bố các ổ đẻ sao cho thật đều, tốt nhất là đặt giữa chuồng để gà mái di chuyển từ chuồng tới ổ đẻ dễ dàng hơn.

Nên bố trí ổ đẻ thấp cách nền chuồng 30 - 40 cm. Không nên đặt ổ đẻ giáp mái tôn, mái fibro xi măng phòng gà nằm đẻ bị chết nóng khi gặp nhiệt độ cao. Ổ đẻ phải được lót bằng rơm khô, luôn được giữ gìn sạch sẽ, khô thoáng nhất đảm bảo trứng không bị tổn thương khi đẻ ra.

Nên đặt cửa vào ổ đẻ hướng về phía có bóng râm sẽ hấp dẫn gà mái vào đẻ nhiều hơn, hạn chế được trường hợp gà đẻ trứng ra nền, ra chuồng rất dễ bị vỡ.

Nhiều người còn có kinh nghiệm ngâm lúa mộng cho gà đẻ ăn thêm giúp cho gà tiêu hóa dễ hơn, kích thích gà đẻ khỏe hơn. Cách làm như sau: Ngâm chìm thóc trong nước khoảng 1 ngày, sau đó đem ủ cho lên mộng 1,5 - 2 ngày trong bể, phía trên dùng các loại bao tải hoặc bao đựng cám nhúng nước đậy kín. Thường xuyên tưới nước để tạo độ ẩm cho mộng mọc đều. Đem cho gà ăn khi

mộng dài 2 - 3 cm.

### **Phòng bệnh**

Trong quá trình nuôi, phải thường xuyên kiểm tra gà, có vấn đề phải đánh dấu và xử lý những con có vấn đề khác thường để tiếp tục theo dõi và xử lý kịp thời.

Tiêm phòng cho đàn gà đẻ khi đạt 15 - 16 tuần tuổi.  
Định kỳ tẩy ký sinh trùng cho gà.

Nếu gà đang đẻ bình thường mà ngừng đẻ mặc dù vẫn ăn uống, phát triển bình thường, bỗng nhiên sặc mào đỏ tươi hơn bình thường, trứng đẻ ra xù xì, có thể do gà bị bệnh viêm phế quản truyền nhiễm, nên nhỏ hoặc tiêm lại vaccine IB chủng H52./.

**NT (Theo Ngoaichannuoi.com.vn)**

## **CÁCH PHÒNG, CHỐNG NẮNG NÓNG CHO VẬT NUÔI**

Cục Chăn nuôi (Bộ Nông nghiệp & PTNT) vừa có văn bản gửi Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc hướng dẫn công tác phòng, chống nắng nóng cho vật nuôi.

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, tình hình thời tiết nắng nóng đã và đang diễn biến phức tạp có nguy cơ ảnh hưởng xấu đến sản xuất chăn nuôi. Để chủ động phòng, chống nắng, nóng bảo vệ an toàn cho đàn vật nuôi, tạo điều kiện cho chăn nuôi phát triển hoàn thành kế hoạch năm 2023, Cục Chăn nuôi hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện tốt và đồng bộ các giải pháp sau: Thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi gia súc, gia cầm áp dụng các biện pháp phòng, chống nắng, nóng, dịch bệnh hay xảy ra vào mùa hè cho từng đối tượng vật nuôi; các biện pháp, kỹ thuật chữa cảm nắng, cảm nóng cho gia súc, gia cầm và bảo đảm an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi. Chuồng nuôi phải bảo đảm cao ráo, sạch sẽ, thoáng mát, thích hợp với từng đối tượng vật nuôi. Phủ lá cọ, rơm, trồng cây dây leo... lên mái chuồng để chống nóng trực tiếp. Những ngày nắng, nóng nên phun nước lên mái chuồng, phun sương trong chuồng nuôi và bố trí đủ quạt điện để quạt mát, tránh làm tăng độ ẩm trong chuồng nuôi. Chuẩn bị đầy đủ phen, lưới chống nắng, bạt để chủ động che chắn chống nắng và chống mưa tạt gió lùa vào chuồng nuôi.

Khơi thông rãnh thoát nước thải và xử lý chất thải theo đúng quy định. Trong chăn nuôi lợn và trâu bò: Thu gom, chuyển chất thải ra khỏi chuồng hàng ngày và đưa vào nơi ủ riêng. Đối với các trang trại chăn nuôi công nghiệp, quy mô lớn chủ động nguồn cung cấp điện, nước để bảo đảm phục vụ sản xuất. Trồng cây xung quanh khu vực chuồng nuôi tạo bóng mát.

Tăng cường thức ăn giàu đạm; giảm tinh bột, chất béo trong khẩu phần. Trong những đợt nắng nóng kéo dài chú ý chia khẩu phần ăn thành nhiều

bữa, cho ăn vào lúc sáng sớm, chiều mát và buổi tối, hạn chế cho ăn vào buổi trưa; tăng cường khẩu phần thức ăn xanh. Cung cấp đủ nước sạch, mát có bổ sung chất điện giải và bổ sung các loại vitamin, đặc biệt là Vitamin C cho gia súc, gia cầm uống để tăng sức đề kháng và giải nhiệt.

Đối với gia cầm nuôi nhốt với mật độ vừa phải như: Gà úm 50 - 60 con/m<sup>2</sup>, gà 0,5 - 1 kg nhốt 20 - 30 con/m<sup>2</sup>, gà 2 - 3 kg nhốt 7 - 10 con/m<sup>2</sup>. Nếu nóng quá có thể thả ra vườn, gốc cây quanh chuồng. Đối với gà đẻ tránh nuôi quá béo bằng cách giảm bớt năng lượng trong khẩu phần, cho ăn thêm rau xanh, cho ăn cám chất lượng tốt.

Đối với lợn: Mật độ nuôi nhốt đối với nái 3 - 4 m<sup>2</sup>/con, lợn thịt là 2 m<sup>2</sup>/con. Đối với trâu, bò, lợn mùa nắng nóng nên tắm chải cho gia súc 2 - 3 lần/ngày để làm giảm nhiệt cho cơ thể và phòng, chống các bệnh ngoài da. Thời gian chăn thả gia súc: Buổi sáng từ 6 - 9 giờ, buổi chiều chăn thả muộn từ 16 - 18 giờ. Những ngày nắng nóng, thời điểm nhiệt độ thường cao nhất là từ 12 - 16 giờ trong ngày, không chăn thả và cho trâu, bò nghỉ làm việc, nhốt tại chuồng hoặc tại các khu vực có bóng mát, cây xanh.

Tăng cường vệ sinh, tẩy uế chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi, định kỳ phun thuốc sát trùng, tiêu độc để chống ve, mòng, ruồi, muỗi, bọ mạt... là những tác nhân truyền và gây bệnh trong mùa hè. Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình trạng của đàn vật nuôi, phát hiện gia súc, gia cầm ốm, bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời; đặc biệt là với các bệnh đường tiêu hoá, hô hấp và các bệnh truyền nhiễm.

Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin để phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Các địa phương tổng hợp số lượng loại vật nuôi bị thiệt hại, báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong công tác khắc phục hậu quả nắng nóng và trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn. Có văn bản báo cáo, đề xuất Chính phủ, Bộ Nông nghiệp & PTNT xem xét, hỗ trợ khắc phục hậu quả theo quy định./.

**NT (Theo Ngoaichannuoi.com.vn)**



# NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

## DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 21 đến ngày 30 tháng 6 năm 2023)

### 1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 21 - 24/6, ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục 23 - 25 độ vĩ Bắc nối với vùng áp thấp phía Tây phát triển và mở rộng về phía Đông nam, sau rãnh này bị nén và đẩy xuống phía Nam bởi bộ phận áp cao lục địa tăng cường yếu ở phía Bắc.

Từ ngày 25 - 27/6, rãnh áp thấp có trục qua khu vực Bắc Bộ kết hợp với hội tụ gió trên cao. Những ngày còn lại hội tụ gió trên cao yếu dần.

### 2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 21 - 24: Mây thay đổi, ngày nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 25 - 27: Mây thay đổi đến nhiều mây,

ngày nắng gián đoạn, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có mưa to. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 28 - 30: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 29 - 30°C.

Nhiệt độ cao nhất: 35 - 37°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27°C.

Lượng mưa phổ biến: 70 - 100 mm, có nơi > 100mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 55 - 65 giờ./

**Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ**

## TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG VỀ ĐẢM BẢO AN NINH LƯƠNG THỰC

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch về việc triển khai Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030.

Theo đó, kế hoạch đặt ra mục tiêu đến năm 2030, nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ đất sản xuất nông nghiệp, định hướng đến năm 2030 diện tích canh tác lúa còn khoảng 55.000 ha (tương đương 110.000 ha diện tích gieo trồng 2 vụ lúa). Sản lượng lúa hàng năm đảm bảo ít nhất 660 nghìn tấn để làm nòng cốt bảo đảm an ninh lương thực của thành phố. Phối hợp với các tỉnh, thành phố trên cả nước cung cấp đầy đủ, đa dạng, an toàn các loại lương thực, thực phẩm với chất lượng ngày càng cao cho nhu cầu của người dân. Nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người nông dân, bảo đảm thu nhập của người dân khu vực nông thôn đến năm 2030 cao gấp từ 2 lần trở lên so với năm 2020, bảo đảm khả năng tiếp cận và chi trả cho nhu cầu lương thực, thực phẩm thiết yếu.

Để đạt được mục tiêu trên, thành phố đã đưa

ra một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền về công tác bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, an ninh lương thực của thành phố. Tiếp tục cơ cấu lại để phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, không ngừng nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân. Nghiên cứu đổi mới cơ chế, chính sách bảo đảm an ninh lương thực. Nâng cao khả năng và quyền tiếp cận của người dân đối với lương thực, thực phẩm an toàn, bảo đảm dinh dưỡng. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trình độ nghiên cứu, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh lương thực. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai...

UBND thành phố giao Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã triển khai các nội dung của kế hoạch./

**NT (TH)**

## TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND về việc tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố.

Chỉ thị nêu rõ, nhằm huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp chính quyền, các Sở, ngành, các cơ quan chức năng và các chủ rừng trên địa bàn thành phố chủ động triển khai kịp thời, nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR), ngăn chặn, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do các vụ cháy rừng gây ra, xử lý dứt điểm tình hình xây dựng trái phép trên đất lâm nghiệp, bảo vệ tài nguyên rừng và giữ gìn môi trường sinh thái của Thủ đô; Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu UBND các huyện, thị xã có rừng quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm Công điện số 441/CD-TTg ngày 22/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách PCCCR và Chương trình hành động số 21-CT/TU ngày 14/5/2018 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, Công văn số 16/KL-QLR ngày 17/5/2023 của Cục Kiểm lâm - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác PCCCR. Đồng thời, thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 102 của Luật Lâm nghiệp; Xác định công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCCR trên địa bàn là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Cùng với đó, củng cố, kiện toàn và tăng cường hoạt động của Ban Chỉ huy PCCCR tại địa phương, các tổ đội chuyên trách bảo vệ rừng rà soát, bố trí các nguồn lực, nhân lực, vật tư, trang thiết bị, phương tiện chủ động, sẵn sàng tham gia chữa cháy rừng theo đúng phương châm 4 tại chỗ; Chỉ đạo lực lượng liên ngành phối hợp thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ rừng, PCCCR tại địa phương; Xây dựng kịch bản chủ động di dời nhân dân cùng tài sản, kho tàng của lực lượng vũ trang ra khỏi khu vực nguy hiểm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và nhà nước khi có cháy rừng diện rộng xảy ra; Tổ chức bảo đảm lực lượng, vật tư, trang thiết bị và hậu cần, thường trực, sẵn sàng phối hợp các lực lượng ứng phó, xử lý các tình

huống cấp bách trong bảo vệ rừng và PCCCR; Bố trí đảm bảo phương tiện vận chuyển thiết bị chữa cháy và xây dựng lắp đặt hệ thống biển báo, biển cấm tại các khu vực rừng có nguy cơ cháy cao.

Bên cạnh đó, tăng cường kiểm tra, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lấn chiếm đất rừng, chặt phá cây rừng, san ủi, xây dựng trái phép trên đất lâm nghiệp và mua bán, sang nhượng đất lâm nghiệp trái phép. Chỉ đạo UBND các xã có rừng, các chủ rừng rà soát phương tiện, thiết bị PCCCR đảm bảo hoạt động hiệu quả; rà soát hoàn thiện phương án PCCCR theo phương châm 4 tại chỗ nhằm kịp thời khống chế nhanh nhất các trường hợp cháy rừng, kiên quyết không để xảy ra cháy lớn.

Thường xuyên cập nhật, theo dõi thông tin cảnh báo cháy rừng, tổ chức thường trực 24/24h trong những ngày nắng nóng có cấp dự báo cháy rừng từ cấp III trở lên, thông tin cảnh báo cấp cháy rừng trên hệ thống loa phát thanh ở các xã có rừng, bố trí lực lượng canh phòng, kiểm soát chặt chẽ người vào những khu vực rừng có nguy cơ cháy cao; Thiết lập mạng thông tin liên lạc phục vụ hiệu quả công tác bảo vệ rừng, PCCCR, đặc biệt là công tác chỉ huy chữa cháy.

Khẩn trương hoàn thiện công tác rà soát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 18/2/2022 của UBND Thành phố, lấy ý kiến các sở ngành liên quan, tham mưu báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo, thời hạn hoàn thành: Trước ngày 30/6/2023.

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có rừng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố nếu để xảy ra tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn được giao quản lý.

UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã có rừng thực hiện công tác quản lý nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

Các Sở, ban, ngành của thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và chỉ đạo của UBND Thành phố tổ chức thực hiện và chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã có rừng triển khai các chương trình, kế hoạch quản lý bảo vệ rừng, PCCCR trên địa bàn thành phố./.

**TX (Theo Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội)**

# HOÀI ĐỨC: TẬP TRUNG TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2023

Hiện nay, lúa xuân trên địa bàn huyện Hoài Đức cơ bản đã thu hoạch xong. Để chuẩn bị các điều kiện cần thiết triển khai hiệu quả kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2023, UBND huyện Hoài Đức đã ban hành văn bản số 1162/UBND-KT yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

UBND các xã, thị trấn: rà soát, xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất vụ mùa trên địa bàn phù hợp với lịch thời vụ của huyện, tập quán của nhân dân để gieo trồng hết diện tích.

Về thời vụ gieo mạ, cấy lúa mùa: Tập trung tuyên truyền, đôn đốc nhân dân khẩn trương lấy nước, làm đất gieo mạ theo lịch thời vụ của huyện: Gieo mạ đại trà từ ngày 5/6 đến ngày 15/6/2023. Tập trung làm đất, cấy lúa vụ mùa xong cơ bản vào ngày 5/7/2023; gieo thẳng (gieo sạ) từ ngày 10 - 20/6/2023; Đối với cây màu hè thu: tập trung gieo trồng trong tháng 6/2023.

Đồng thời các xã, thị trấn cần tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn cung ứng các loại vật tư nông nghiệp, giống cây trồng đảm bảo chất

lượng phục vụ sản xuất.

Bên cạnh đó, UBND huyện cũng yêu cầu các đơn vị liên quan như Trạm Khuyến nông: Căn cứ nhu cầu giống lúa, giống rau màu sản xuất vụ mùa, chủ động xây dựng kế hoạch cung ứng giống cây trồng đảm bảo chất lượng cho các địa phương để gieo trồng hết diện tích theo kế hoạch; Trạm Trồng trọt & BVTV: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, dự tính, dự báo tình hình sinh vật hại cây trồng; hướng dẫn các xã, thị trấn biện pháp phòng trừ sinh vật hại cây trồng vụ mùa kịp thời, an toàn, hiệu quả, không để phát sinh gây hại trên diện rộng; Xí nghiệp ĐTPT thủy lợi Đan Hoài: Chỉ đạo các Đội thủy nông chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương để điều hành nước tưới, tiêu hợp lý phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện. Chủ động tu sửa máy bơm, hệ thống công trình thủy lợi để sẵn sàng tiêu nước bảo vệ sản xuất vụ mùa năm 2023; Công ty Điện lực Hoài Đức: Xây dựng phương án cung cấp đủ điện phục vụ sản xuất vụ mùa năm 2023; ưu tiên cấp đủ điện cho các trạm bơm tưới, tiêu phục vụ sản xuất./

**TX (TH)**

## TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

**Câu hỏi:** Xin cho hỏi nguyên nhân và cách xử lý hiện tượng gà con bị mất nước?

**Trả lời:**

Hiện tượng mất nước ở gà con giống mới nhập về xảy ra rất phổ biến tại các cơ sở chăn nuôi. Tuy nhiên, nhiều hộ nuôi không phát hiện kịp thời và xử lý đúng cách, dẫn đến tỷ lệ chết cao, đồng thời ảnh hưởng nhiều đến sức sinh trưởng của gà các giai đoạn sau. Dưới đây là một số biểu hiện gà con bị mất nước, nguyên nhân và cách khắc phục:

### 1) Biểu hiện của gà con mất nước

- Lông bông khô, khối lượng nhẹ hơn so với kích cỡ của nó;

- Da chân không bóng mượt, nếu mất nước nhiều thì bị nhăn;

- Khi thả vào quây cho uống nước, gà tranh nhau uống, dẫn đến nhiều con bị ướt lông, bị lạnh, rét, vì thế chúng tím tím, chổng đống lên nhau, nhiều con bị chết bẹp, chết ngạt, mặc dù nhiệt độ trong quây úm vẫn đảm bảo 32 - 33°C.

### 2) Một số nguyên nhân

- Do kỹ thuật ấp nở: Thời gian gà con ở trong máy nở dài ngày do nở không tập trung, hoặc chạm lấy gà con ra khỏi máy nở,...

- Thời gian kéo dài từ khi gà nở ra đến khi được đưa vào chuồng nuôi cho uống, ăn.

### 3) Biện pháp xử lý

- Chia thành nhiều quây với số lượng gà dưới 300 con/quây để hạn chế gà chổng đống lên nhau;

- Tăng cường gấp đôi số lượng máng uống trong vòng 24 giờ đầu tiên sau khi thả gà vào quây úm (25 gà/máng uống);

- Đảm bảo nhiệt độ tối ưu cho quây úm;

- Cho gà uống dung dịch đường glucoza với vitamin, mỗi lít có 50 gam đường glucoza, 1 gam multivitamin hoặc ADE B complex và 1 gam vitamin C;

Cho uống từng con một: 10 giọt/con;

Nếu không cho uống từng con thì cho cả đàn uống từ từ bằng máng uống; tăng lượng máng gấp đôi; cho uống trong khoảng 10 phút thì nhắc máng ra, sau khoảng 30 phút thì cho uống tự do; tách những con yếu cho uống trực tiếp khoảng 10 giọt/con.

- Tăng cường quan sát, theo dõi, xử lý tránh gà con tụ đống./

**NT (Theo [www.nhachannuoi.vn](http://www.nhachannuoi.vn))**

## **NGƯỜI PHỤ NỮ XÂY DỰNG NGÔI NHÀ CHUNG CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

Với nghị lực vươn lên, bằng sự học hỏi và đam mê của mình, chị Trần Thị Thuần (thôn Bến, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn) đã tích lũy được một số kiến thức trong nghề làm dược liệu và cùng với một số người cùng cảnh ngộ kinh doanh mang tính chất gia đình. Được sự động viên giúp đỡ của chính quyền địa phương và những người đồng cảm với hoàn cảnh, chị Thuần đã đứng ra thành lập Hợp tác xã Tâm Ngọc nhằm thu hút tạo việc làm cho những người cùng cảnh ngộ là những người khuyết tật.

Sinh năm 1983 và không may bị khuyết tật ở chân khiến chị Thuần đi lại khó khăn. Tuổi thơ của chị đã hứng chịu bao thiệt thòi vì bị khuyết tật. Rồi dần dần chị rèn luyện được nghị lực và quyết tâm phải vươn lên khẳng định mình. Trải qua nhiều công việc cũng như biến cố trong cuộc sống, nghị lực của Trần Thị Thuần như được tôi luyện thêm. Đã từng làm công nhân ở một số nơi, chị Thuần luôn cảm nhận và thấu hiểu những thiệt thòi của những người khuyết tật khi phải làm việc ở các công ty, xí nghiệp. Vì vậy, chị luôn muốn tìm cho mình một cơ sở để có thể tập hợp, giúp đỡ những người cùng cảnh ngộ. Năm 2019, sau nhiều nỗ lực và chuẩn bị, Hợp tác xã Tâm Ngọc được thành lập. Từ đây chị Thuần cùng một số anh chị em người khuyết tật đã có một nơi để tự khẳng định bản thân, tự tin hòa nhập với cộng đồng, không chỉ giúp mình mà còn giúp được nhiều người khác.

Là chủ tịch Hội đồng quản trị Hợp tác xã Tâm Ngọc, chị Thuần luôn chú trọng đến công việc và môi trường làm việc của mọi người, làm sao để cùng thể hiện sự yêu thương và gắn kết, cảm nhận được lòng tự hào và giá trị của mình và hơn hết đã tạo ra các kênh tương tác xã hội, tạo điều kiện cho sự phát triển của hợp tác xã sau này. Chị Trần Thị Thuần chia sẻ: “Trước khi thành lập HTX, tôi đã phải luôn trăn trở làm gì và làm như thế nào để tạo được công ăn việc làm phù hợp nhất với người khuyết tật. Từ khi thành lập rồi phải tìm những hướng đi như thế nào để trước hết là duy trì được HTX và anh chị có thu nhập, do vậy mà tôi đã tìm hiểu và đi đến hợp tác cùng với các HTX khác để tạo nên một chuỗi liên kết, cùng nhau phát triển. Làm sao trong môi trường làm việc của HTX luôn vui vẻ, gần gũi như trong một gia đình, mỗi thành viên đều là một nhân tố góp lên môi trường làm việc thân thiện để cùng tạo ra những sản phẩm chất lượng.”

Hiện sản phẩm chính của HTX là trà túi lọc thảo dược như cà gai leo, đinh lăng... được làm từ những nguyên liệu tự trồng ngay tại HTX theo hướng hữu cơ, sạch và an toàn. Để sản phẩm có thương hiệu và phát triển rộng rãi, Hợp tác xã Tâm Ngọc đã bắt tay vào liên kết với các Hợp tác xã trên địa bàn đó là hợp tác xã Xuân Hoa ở xã Đông Xuân và Hợp tác xã Hoa Lợi ở xã Xuân Giang. Để tạo ra các dòng trà thảo dược, các HTX đã cùng gieo trồng và chăm sóc cây thảo dược phục vụ cho việc tạo ra các dòng trà thảo dược đa dạng. Cho đến nay, HTX đã có 03 sản phẩm trà túi lọc được công nhận sản phẩm OCOP 4 sao. Năm 2020, chị Thuần đã đem sản phẩm trà thảo dược của HTX đi dự thi “Phụ nữ Thủ đô khởi nghiệp sáng tạo” do Hội LHPN TP Hà Nội tổ chức và đã vinh dự được là một trong 10 sản phẩm tiêu biểu được vinh danh.

Phần lớn trong 30 thành viên của hợp tác xã này là những người khuyết tật và bà con nông dân nghèo nhưng có kinh nghiệm làm nông nghiệp. Họ chăm chỉ, cần mẫn nên những mảnh đất khô cằn trước đây này đã có màu xanh của hy vọng. Hiện thu nhập của các thành viên từ 2,5 - 6 triệu đồng/tháng. Để tiến độ giao hàng nhanh đảm bảo giá thành hợp lý, nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng, Hợp tác xã Tâm Ngọc đã liên kết với Hợp tác xã Sức Sống Xanh (xã Tân Dân) để cùng hợp tác thúc đẩy phát triển kinh doanh. Khi đã đi vào hoạt động và tương đối ổn định đã giúp cho nhiều người khuyết tật có thu nhập ổn định, đời sống nâng lên khi có được công việc tốt hơn.

Với phương châm hoạt động luôn đề cao vị trí vai trò của con người, HTX Tâm Ngọc mà đứng đầu là chị Trần Thị Thuần đã xây dựng một tập thể có tinh thần trách nhiệm, tạo nên những sản phẩm cho chất lượng tốt, được các cấp, ban ngành tại địa phương ủng hộ, giúp đỡ và đánh giá cao. Hiện nay, sản phẩm chủ đạo của Hợp tác xã Tâm Ngọc là những sản phẩm trà thảo dược nguyên liệu tự gieo trồng. Chị Trần Thị Thuần vẫn đang dẫn dắt Hợp tác xã Tâm Ngọc luôn nỗ lực cả về nhân lực, vật lực, xây dựng uy tín thương hiệu, niềm tin và luôn cố gắng nỗ lực không ngừng để xứng đáng là những người dù yếu thế nhưng tâm vẫn sáng như ngọc và ngày càng khẳng định mình trong xã hội./.

**Hoàng Chí Sỹ - Trạm KN Sóc Sơn**

**Đối với các mặt hàng lương thực:** Trên thị trường, nguồn cung lúa, gạo được duy trì đảm bảo nên giá bán lẻ các mặt hàng gạo giữ ổn định. Gạo tám Thái có giá từ 18.000 - 20.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 17.000 - 17.500 đ/kg; gạo Bắc thơm giá từ 16.000 - 17.000đ/kg, Gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 28.000 - 30.000đ/kg; đối với các mặt hàng đậu, đỗ giá bán có tăng nhẹ như sau: Đậu xanh tách vỏ có 50.000 - 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, đậu đỏ có giá 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 60.000đ/kg...

**Đối với các mặt hàng thực phẩm:** Theo khảo sát tại một số tỉnh thành miền Bắc, giá lợn hơi đã tăng lên nhẹ so với tuần trước khoảng 2.000đ/kg. Tại một số trang trại ở Hà Nội giá lợn hơi xuất chuồng đang có giá dao động từ 60.000 - 61.000đ/kg. Khi thời tiết nắng, nóng, tâm lý tiêu dùng của những người nội chợ cũng thay đổi; khẩu phần ăn hàng ngày cũng được dịch chuyển sang các món có vị thanh, mát hơn như cá, tôm, cua, ốc, đậu, trứng,... Lượng người mua thịt giảm đi đáng kể. Tại một số chợ giá thịt lợn mông sẵn phổ biến từ 100.000 - 110.000đ/kg; thịt lợn ba chỉ giá từ 120.000 - 130.000 đ/kg; thịt bò giá bán ổn định từ 270.000 - 300.000 đ/kg; mặt hàng gà ta hơi có giá bán dao động từ 130.000 - 150.000đ/kg, vịt hơi tăng nhẹ có mức giá bán tại các chợ từ 50.000 - 55.000đ/kg; trứng gà Ai Cập có giá 2.800 - 3.200đ/quả, trứng vịt có giá 3.500 - 4.000đ/quả. Bên cạnh

đó một số mặt hàng thủy sản có giá bán như sau: Cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, cua đồng có giá từ 220.000 - 250.000đ/kg, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg,...

**Đối với các mặt hàng rau, củ, quả:** Hiện đang là cao điểm cho thu hoạch của các loại rau vụ hè, rau, củ, quả cung cấp cho thị trường đảm bảo về lượng nên giá bán các mặt hàng này cũng duy trì ổn định. Tại các chợ, rau cải mơn có giá từ 30.000 - 35.000đ/kg, rau muống, rau ngót có giá từ 8.000 - 10.000đ/mớ, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, cà chua có giá 20.000 - 25.000đ/kg, dưa chuột có giá 20.000đ/kg, mướp hương có giá 15.000đ/kg, bí đao có giá 10.000đ/kg,... Giá một số mặt hàng trái cây phổ biến như sau: Dưa hấu miền Nam giá 15.000 -18.000đ/kg, măng cụt có giá 40.000 - 45.000đ/kg, vải thiều có giá 25.000đ/kg, dứa có giá 10.000đ/quả, dưa lê, mận hậu có giá dao động từ 25.000 - 30.000đ/kg,...

**Về vật tư nông nghiệp:** Để chuẩn bị cho vụ sản xuất lúa mùa, các cửa hàng, đại lý đã chuẩn bị đảm bảo nguồn cung mặt hàng vật tư nông nghiệp. Hiện giá bán một số mặt hàng phân bón phổ biến như sau: Đạm Phú Mỹ đang có giá bán từ 13.000 - 14.000đ/kg, đạm Ure có giá bán phổ biến từ 12.500 - 14.500đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.000 - 6.500 đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 15.000 - 16.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 5.000 - 5.500 đ/kg./

**NB (TH)**

## \* Thị trường thế giới:

### XUẤT KHẨU GẠO 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 TĂNG 41,6% KIM NGẠCH

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, trong tháng 5/2023 cả nước xuất khẩu 724.609 tấn gạo, tương đương 390,58 triệu USD, giá trung bình 539 USD/tấn, giảm 30,6% về lượng và giảm 28,5% về kim ngạch nhưng tăng nhẹ 3% về giá so với tháng 4/2023; so với tháng 5/2022 thì tăng 2% về lượng, tăng 12,5% kim ngạch và tăng 10,3% về giá.

Tính chung cả 5 tháng đầu năm 2023 lượng gạo xuất khẩu của cả nước đạt trên 3,62 triệu tấn, tương đương gần 1,92 tỷ USD, tăng 30,7% về khối lượng, tăng 41,6% về kim ngạch so với 5 tháng đầu năm 2022, giá trung bình đạt 529,4 USD/tấn, tăng 8,3%.

Philippines vẫn đứng đầu về tiêu thụ gạo của Việt Nam, chiếm 42,3% trong tổng lượng và chiếm 40,3% trong tổng kim ngạch gạo xuất khẩu của cả nước, đạt 1,53 triệu tấn, tương đương 772,43 triệu

USD, giá trung bình 504 USD/tấn, tăng 20,6% về lượng, tăng 31% về kim ngạch và tăng 8,6% về giá so với 5 tháng đầu năm 2022.

Tiếp sau đó là thị trường Trung Quốc chiếm 17,5% trong tổng lượng và chiếm 19% trong tổng kim ngạch, đạt 632.469 tấn, tương đương 364,17 triệu USD, giá trung bình 575,8 USD/tấn, tăng mạnh 62,8% về lượng và tăng 79,1% kim ngạch; giá tăng 10% so với 5 tháng đầu năm 2022.

Thị trường Indonesia đứng thứ 3 đạt 369.032 tấn, tương đương 181,36 triệu USD, giá 491,4 USD/tấn, tăng mạnh 1.498% về lượng và tăng 1.519% kim ngạch và tăng nhẹ 1,3% về giá so với 5 tháng đầu năm 2022, chiếm 10,2% trong tổng lượng và chiếm 9,5% trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của cả nước.../

**NT (Theo vinanet.vn)**

# GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	9.000	9.000	8.500	8.000	9.000	8.000	9.500	8.500	8.500	9.000
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.000	13.000	12.000	12.500	13.000	12.000	13.000	12.500	12.000	13.000
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	17.000	17.500	16.000	16.000	16.000	15.500	16.500	17.000	16.000	17.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	14.000	14.500	14.000	14.000	14.000	13.000	14.000	13.500	13.500	14.500
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	17.000	18.000	17.000	17.000	17.000	16.000	18.000	18.000	17.000	18.000
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	18.000	18.500	17.000	18.000	18.500	16.000	18.000	18.000	17.000	17.000
7	Gạo tám Thái	Loại 1	18.000	20.000	18.000	19.500	19.000	18.000	18.000	19.000	19.000	19.500
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	28.000	30.000	28.000	28.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1		35.000	33.000	33.000	35.000	36.000	33.000	35.000	34.000	35.000
10	Đậu tương	Loại 1	32.000	35.000		30.000	30.000	30.000	35.000			35.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	45.000	50.000	46.000	45.000	45.000	45.000	50.000	46.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	Loại 1	60.000	60.000	60.000	60.000	57.000	57.000	60.000	60.000	60.000	60.000
13	Đậu đen	Loại 1	70.000	60.000	60.000	56.000	57.000	55.000	60.000	60.000	57.000	58.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.500	11.000	11.000	10.000	10.500	9.500	10.500	10.000	10.500	11.500

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	Loại 1	12.500	14.500	12.500	14.000	14.000	12.500	14.500	14.500	14.000	14.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	6.500	6.500	6.000	6.000	6.500	6.500	6.000	6.000	6.500	6.500
3	Kali	Loại 1	15.000	15.500	15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	5.000	5.000	5.500	5.500	5.500	5.500	5.500	5.500	5.500	5.500
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	20.000		20.000	23.000	23.000	21.000	22.000	23.000		23.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8		33.000		35.000	38.000	33.000	35.000	35.000		34.000	34.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	23.000		28.000	28.000	27.000	31.000				
8	Lúa nếp 97	Loại 1	20.000		23.000	23.000	23.000	25.000	25.000			
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	Loại 1	40.000	60.000	50.000	50.000	75.000	55.000	70.000	50.000	50.000	50.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan) (cây)	Loại 1	45.000	60.000	50.000	50.000	65.000	45.000	60.000	50.000	35.000	40.000
11	Giống cây Na Thái (cây)	Loại 1		50.000	45.000	45.000	55.000	45.000	45.000	45.000	45.000	50.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	Loại 1	30.000	45.000	40.000	60.000	55.000	40.000	45.000	45.000	45.000	45.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt (cây)	Loại 1			40.000	45.000	55.000	35.000	45.000	40.000	40.000	40.000
14	Ổi Đài Loan	Loại 1		45.000	45.000	70.000	50.000	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	35.000	50.000	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	45.000	40.000	45.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg) (con)	Loại 1	1.300.000		1.300.000	1.200.000	1.250.000	1.100.000	1.300.000			
17	Vịt giống lai bơ (con)	Loại 1	12.000	12.000	10.000	10.000		10.500	10.000		12.500	10.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	Loại 1	18.000	16.000	15.000	16.000		16.000	16.000			16.500
19	Giống gà mía (con)	Loại 1	8.000		10.000	9.000	10.000	9.000	10.000	10.000	9.000	10.000
20	Giống gà ta lai (con)	Loại 1	6.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn móng sẵn	Loại 1	110.000	110.000	100.000	110.000	100.000	115.000	115.000	110.000	110.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	115.000	120.000	110.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	125.000	130.000	125.000	120.000	120.000	125.000	130.000	130.000	120.000	125.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	280.000	270.000	260.000	275.000	260.000	280.000	280.000	270.000	260.000
5	Thịt bò móng	Loại 1	270.000	280.000	260.000	260.000	260.000	250.000	280.000	270.000	260.000	250.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	140.000	120.000	120.000	130.000	120.000	140.000	130.000	130.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	140.000	155.000	150.000	140.000	160.000	160.000	160.000	160.000	160.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	40.000	45.000	40.000	45.000	41.000	40.000				45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	60.000	65.000	60.000	65.000	60.000	60.000	65.000	70.000	65.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1	55.000	58.000	55.000	50.000	58.000	55.000	60.000	60.000	56.000	55.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	75.000	80.000	70.000	65.000	75.000	70.000	80.000	80.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	Loại 1	70.000	75.000	70.000	60.000	70.000	68.000	70.000	70.000	70.000	70.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	90.000	95.000	90.000	80.000	95.000	80.000	95.000	90.000	90.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	5.000	4.500	4.000	4.500	4.500	5.000	5.000	4.000	4.000
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.500	3.800	3.200	3.200	3.500	3.000	4.000	3.500	3.300	3.000
16	Cá chép > 1kg	Loại 1	60.000	65.000	65.000	60.000	60.000	60.000	65.000	65.000	60.000	65.000
17	Cá trắm > 2kg	Loại 1	65.000	75.000	65.000	60.000	65.000	65.000	75.000	70.000	70.000	65.000
18	Cá quả	Loại 1	110.000	130.000	120.000	120.000	130.000	160.000	160.000	130.000	110.000	130.000
19	Ngao	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000	20.000	25.000	20.000	22.000	25.000
20	Tôm sú	Loại 1		750.000	750.000		650.000		650.000	650.000	580.000	600.000
21	Cua đồng	Loại 1	180.000	250.000	200.000	170.000	180.000	180.000	250.000	200.000	180.000	180.000



# GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đàng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	Loại 1	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	14.000	18.000	14.000	14.000	15.000	12.000	18.000	18.000	15.000	15.000
3	Chôm chôm	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
5	Dứa (quả)	Loại 1	6.000	10.000	8.000	8.000	8.000	8.000	12.000	10.000	8.000	8.000
6	Mãng cụt	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
7	Quýt Sài Gòn	Loại 1	50.000	60.000	55.000	50.000	50.000	50.000	65.000	60.000	50.000	55.000
8	Mận hậu	Loại 1	35.000	40.000	35.000	30.000	30.000	30.000	40.000	35.000	30.000	30.000
9	Thanh long	Loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	40.000	35.000	30.000	35.000
10	Xoài Thái	Loại 1	30.000	40.000	40.000	30.000	30.000	40.000	45.000	35.000	30.000	30.000
11	Cà chua	Loại 1	25.000	30.000	25.000	20.000	22.000	22.000	30.000	20.000	20.000	25.000
12	Bí đao	Loại 1	8.000	14.000	12.000	10.000	10.000	10.000	15.000	12.000	10.000	10.000
13	Khoai tây	Loại 1	18.000	18.000	17.000	18.000	17.000	17.000	20.000	17.000	17.000	18.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	25.000	20.000	25.000
15	Rau muống (mớ)	Loại 1	6.000	10.000	10.000	8.000	8.000	8.000	10.000	10.000	8.000	10.000
16	Rau ngót (mớ)	Loại 1	8.000	10.000	8.000	7.000	7.000	7.000	10.000	10.000	8.000	10.000
17	Dưa chuột	Loại 1	15.000	20.000	18.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
18	Rau mùng tơi (mớ)	Loại 1	6.000	8.000	7.000	6.000	6.000	6.000	8.000	7.000	6.000	7.000
19	Rau dền (mớ)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	6.000	6.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	8.000	7.000	5.000	6.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	6.000	7.000	6.000	5.000	5.000	5.000	7.000	6.000	6.000	6.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 16 tháng 06 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.000	8.000	8.000
2	Đậu tương	Loại 1	32.000	32.000	35.000
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	52.000	50.000	55.000
4	Lạc nhân	Loại 1	55.000	60.000	60.000
5	Miến dong	Loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	61.000	60.000	61.000
7	Thịt mông sẵn	Loại 1	110.000	110.000	110.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	150.000	130.000	130.000
9	Vịt hơi	Loại 1	60.000	60.000	50.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	260.000	250.000	250.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.500	4.000	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	10.500	10.000	10.000
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	12.000	14.000	14.000
14	Thanh long	Loại 1	35.000	30.000	30.000
15	Xoài cát chu	Loại 1	45.000	40.000	40.000
16	Cà rốt	Loại 1	18.000	17.000	17.000
17	Hành tây	Loại 1	20.000	20.000	20.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	30.000	30.000	30.000
19	Hành củ ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Mướp hương	Loại 1	15.000	12.000	12.000

# DỰ BÁO

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh MK Farm Đại diện: Nguyễn Duy Minh	Số 18, đường Đoàn Kết, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0902.636.771	Chuyên cung cấp rau mầm MK Farm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX dịch vụ nông nghiệp và kinh doanh tổng hợp Nam Sơn Đại diện: Nguyễn Văn Việt	Khu Liên Xuân, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0971.027.419	Chuyên cung cấp chuối tiêu hồng, đu đủ Nam Sơn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX dịch vụ nông nghiệp Yên Nhân Đại diện: Trần Văn Mạnh	Thôn Yên Nhân, xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0973.771.963	Chuyên cung cấp rau, củ, quả an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX rau củ sạch Huy Hùng Đại diện: Nguyễn Quang Hùng	Thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0976.826.995	Chuyên cung cấp ổi lê, rau húng, rau cải ngồng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thu Thoan Đại diện: Nguyễn Thị Thu Thoan	Thôn Lâm Trường, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0974.435.822	Chuyên cung cấp gà vi sinh Thu Thoan. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Phùng Thị Thơ Đại diện: Phùng Thị Thơ	Thôn Vật Yên, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0982.760.400	Chuyên cung cấp thịt gà. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Trung Đại diện: Nguyễn Văn Trung	Thôn Tam Mỹ, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0385.314.248	Chuyên cung cấp thịt đà điều, giò đà điều. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX nông sản sạch Sơn Phú Đại diện: Nguyễn Văn Hà	Thôn Yên Tàng, xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0962.822.233	Chuyên cung cấp thịt lợn tròn quế. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Đỗ Danh Xuân Đại diện: Đỗ Danh Xuân	Thôn Minh Hiệp 2, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0914.634.483	Chuyên cung cấp miến tinh bột sắn dây DOCHI. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh sản xuất miến dong Đức Phát Đại diện: Đàm Đức Quyết	Đội 7B, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0947.192.206	Chuyên cung cấp miến dong, miến dong sợi rút. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh cơ sở Phương Nam Đại diện: Nguyễn Phi Hiếu	Thôn Minh Hiệp 1, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0912.701.633	Chuyên cung cấp miến dong sợi rút, bún gạo lứt. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Phí Đình Huệ Đại diện: Phí Đình Huệ	Thôn Gia, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0773.375.222	Chuyên cung cấp miến dong. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX nông nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp Quảng An Đại diện: Vũ Hoa Thảo	Phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội ĐT: 02437.180.251	Chuyên cung cấp chè sen Quảng An. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX nông nghiệp công nghệ cao Phúc Lâm Đại diện: Uông Thị Tuyết Nhung	Thôn Thủ Trung, xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0902.459.999	Chuyên cung cấp trà hoa sâm, trà sâm, sâm tươi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Dương Văn Quý Đại diện: Dương Văn Quý	Xóm 9, thôn 3, xã Phương Cách, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0974.303.968	Chuyên cung cấp rượu tươi, rượu sim xanh. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Đàm Vũ Toàn Đại diện: Đàm Vũ Toàn	Thôn 14, xã Sen Phương, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0979.765.121	Chuyên cung cấp rượu tẻ trắng Làng Phúc, rượu nếp cái hoa vàng Làng Phúc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất gà giống Toàn Tiến Đại diện: Lương Nguyễn Tiến	Thôn Hoàng Xá, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0916.606.370	Chuyên cung cấp gà giống 01 ngày tuổi, phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Lâm	Xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0989.892.335	Chuyên bán buôn, bán lẻ trứng gà, phục vụ khu vực huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Cấn Văn Đại	Xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0912.470.355	Chuyên bán buôn, bán lẻ trứng gà, phục vụ khu vực huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Phùng Thế Hiển	Xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0986.617.622	Chuyên cung cấp vịt thịt, phục vụ khu vực huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX chè an toàn Sơn Thành Đại diện: La Thị Tâm	Xã Phú Lạc, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0369.762.805	Chuyên cung cấp trà tôm nõn, đinh đinh trà, trà xanh Sơn Thành. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX trà Sơn Dung Đại diện: Nguyễn Thị Như Trang	Phường Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0985.880.333	Chuyên cung cấp Vạn Lộc trà, trà Đinh thượng hạng, trà phát tài. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX chè Nhật Thức Đại diện: Đào Thị Thức	Xã Phục Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0987.843.299	Chuyên cung cấp chè nõn cao cấp, Thức đinh trà. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX chè an toàn Nguyễn Việt Đại diện: Uông Thị Lan	Xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0389.752.829	Chuyên cung cấp trà móc câu, trà tôm nõn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.